

BỘ CÂU HỎI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

**NGHỀ: GIÁM ĐỐC HỢP TÁC XÃ
TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP**



Bài 2. GIỚI THIỆU MÔ HÌNH HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ CÔNG NGHỆ CAO

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

a. Nội dung câu hỏi

Câu 1. Mô hình HTX sản xuất sản phẩm OCCOP, gắn với du lịch nông thôn, miền núi là mô hình hợp tác xã kiểu mới.

A. Đúng B. Sai

Câu 2. Nông nghiệp công nghệ cao là nền nông nghiệp ứng dụng những công nghệ mới vào trong sản xuất.

A. Đúng B. Sai

Câu 3. Nông nghiệp công nghệ cao không giúp khắc phục được những yếu tố bất lợi do điều kiện thời tiết, khí hậu gây ra.

A. Đúng B. Sai

Câu 4. Có thể trồng cây trên giá thể hữu cơ và vô cơ

A. Sai B. Đúng

Câu 5. Công nghệ nào dưới đây không phải là công nghệ số ứng dụng trong sản xuất nông nghiệp

- A. Trí tuệ nhân tạo
- B. Mạng lưới kết nối vạn vật
- C. Điện toán đám mây
- D. Công nghệ Robot

Câu 6. Ưu điểm của phương pháp tưới nhỏ giọt là:

- A. Giá thành rẻ
- B. Tiết kiệm nước
- C. Ít bị đất gây tắc nghẽn
- D. Dễ lắp đặt

Câu 7. Ứng dụng công nghệ tự động hóa trong sản xuất nông nghiệp là việc áp dụng các công nghệ nhằm chuyển một phần lớn hoặc toàn bộ hoạt động sản xuất nhờ sức

lao động của con người sang cho máy móc thiết bị

A. Đúng B. Sai

Câu 8. Trồng rau bằng phương pháp khí canh là phương pháp trồng rau không cần đất mà trồng trong môi trường dinh dưỡng dạng nước

A. Đúng B. Sai

Câu 9. Trồng rau bằng phương pháp khí canh là phương pháp trồng rau không cần đất mà trồng trong môi trường không khí có chứa các giọt dinh dưỡng dưới dạng sương mù

A. Đúng B. Sai

Câu 10. Các phần mềm quản lý ứng dụng trong nông nghiệp cho phép các doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao có thể

A. Hỗ trợ tính toán doanh thu

B. Kiểm soát chi phí đầu vào

C. Quản lý quản lý sản xuất

D. Cả 3 đáp án trên đều đúng

Câu 11. Nuôi cấy mô tế bào thực vật có thể tạo ra cây giống tốt phục vụ sản xuất nông nghiệp

A. Đúng B. Sai

Câu 12. Việc ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp có thể giúp giảm thiểu được nhân công trong quá trình sản xuất

A. Đúng B. Sai

Câu 13. Các kỹ thuật tiên tiến chỉ có thể áp dụng ở giai đoạn thu hoạch trong quá trình sản xuất

A. Đúng B. Sai

Câu 14. Nông nghiệp công nghệ cao có đặc trưng là:

A. Môi trường sản xuất được kiểm soát, đảm bảo vệ sinh.

B. Kỹ thuật canh tác tiên tiến, đồng bộ, có tính chuyên nghiệp cao.

C. Người quản lý và công nhân sản xuất có kiến thức, trình độ chuyên môn.

D. Cả A, B, C

Câu 15. Công nghệ thông tin được ứng dụng vào việc thu thập và phân tích các dữ liệu trong sản xuất nông nghiệp

A. Đúng B. Sai

Câu 16. Tùy thuộc vào điều kiện địa hình, thời tiết – khí hậu, nhà kính, nhà màng được thiết kế theo nhiều kiểu khác nhau

A. Đúng B. Sai

Câu 17. Nhà kính, nhà màng không có tác dụng hạn chế được cỏ dại và sâu bệnh ở môi trường xung quanh

A. Đúng B. Sai

Câu 18. Công nghệ nhà kính, nhà màng không thể áp dụng ở những nơi đất xấu, nghèo dinh dưỡng

A. Đúng B. Sai

Câu 19. Hệ thống kiểm soát trong nhà kính, nhà màng càng hiện đại thì chi phí đầu tư càng cao

A. Đúng B. Sai

Câu 20. Hệ thống nhà kính rất phù hợp với điều kiện sản xuất nông nghiệp của Việt Nam

A. Đúng B. Sai

Câu 21. Công nghệ điều khiển tự động trong nhà màng nhằm kiểm soát chính xác môi trường và qui trình canh tác trong nhà màng

A. Đúng B. Sai

Câu 22. Với sự phát triển của điện toán đám mây, các thiết bị di động như máy tính bảng hay điện thoại thông minh có thể giám sát và điều chỉnh các thông số của môi trường ngay cả khi không có kết nối internet

A. Đúng B. Sai

Câu 23. Một hệ thống điều khiển tích hợp cho cây trồng bao gồm các thành phần:

- A. Chương trình, phần mềm điều khiển, cảm biến
- B. Chương trình, phần mềm điều khiển, cảm biến, máy tính
- C. Chương trình, phần mềm điều khiển, cảm biến, máy tính, các thiết bị chấp hành
- D. Chương trình, phần mềm điều khiển, máy tính chủ

Câu 24. Hệ thống phun sương, làm giàu CO₂, lưới cắt nắng, cửa thông hơi, hệ thống tưới tiêu, dinh dưỡng, hệ thống tăng nhiệt, hạ nhiệt... được gọi là các thiết bị chấp hành trong hệ thống điều khiển tích hợp

- A. Đúng B. Sai

Câu 25. Các cảm biến nhiệt độ, ẩm độ, ánh sáng... trong hệ thống điều khiển tích hợp có tác dụng:

- A. Thu thập các thông số nhiệt độ, ẩm độ, ánh sáng... từ môi trường
B. Điều khiển các thiết bị chấp hành (hệ thống phun sương, làm giàu CO₂, lưới cắt nắng, ...) hoạt động.
C. Giúp cây trồng hấp thu tốt ánh sáng
D. Giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt

Câu 26. Đối với vùng thường chịu nhiều tác động của thiên tai như bão lũ, động đất thì cần cân nhắc kỹ giữa lợi ích và chi phí do rủi ro khi lắp đặt hệ thống nhà màng.

- A. Đúng B. Sai

Câu 27. Tưới nhỏ giọt là một phương pháp tưới nước và phân bón bằng cách

- A. Chỉ cho phép nước nhỏ giọt từ từ vào rễ thông qua một mạng lưới gồm các van, đường ống, và lỗ thoát
B. Cho phép nước nhỏ giọt từ từ vào rễ hoặc nhỏ lên bề mặt đất hoặc trực tiếp lên vùng có rễ thông qua một mạng lưới gồm các van, đường ống, và lỗ thoát
C. Cho phép nước chảy tràn trên bề mặt đất thông qua một mạng lưới gồm các van, đường ống, và lỗ thoát
D. Cho phép nước chảy vào các rãnh được bố trí sẵn

Câu 28. Nhược điểm của phương pháp tưới nước nhỏ giọt

- A. Chi phí cao
B. Không có khả năng làm mát cây và cải tạo vi khí hậu
C. Hệ thống ống tưới nhỏ giọt hay bị tắc nghẽn do bùn cát, rong, tảo, tạp chất hữu cơ, các chất dinh dưỡng không hòa tan
D. Cả A, B, C

Câu 29. Đối với loại cây trồng trong bầu (giá thể) nên sử dụng hệ thống tưới nhỏ giọt nào:

- A. Tưới nhỏ giọt theo băng
- B. Tưới nhỏ giọt điểm với hệ thống đầu tưới không cố định
- C. Tưới nhỏ giọt theo vùng nhỏ
- D. Tưới nhỏ giọt theo băng và tưới nhỏ giọt điểm với hệ thống đầu tưới không cố định

Câu 30. Trồng cây trên giá thể không phải là mô hình công nghệ trồng cây không dùng đất

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 31. Mô hình trồng cây nào sau đây là mô hình công nghệ trồng cây không dùng đất

- A. Thủy canh hồi lưu
- B. Khí canh
- C. Trồng cây trên giá thể
- D. Cả A, B, C

Câu 32. Khi trồng cây bằng phương pháp thủy canh thì các bệnh hại rất khó lan truyền

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 33. Có thể sử dụng các công cụ tìm kiếm trên internet để tìm kiếm, lựa chọn được công ty tư vấn, thiết kế và lắp đặt mô hình đáp ứng yêu cầu

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 34. Công nghệ thông tin được ứng dụng vào việc tìm kiếm thông tin về các ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, thị trường tiêu thụ....

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 35. Công nghệ số được ứng dụng vào quản lý và tổ chức sản xuất nông nghiệp ở các lĩnh vực:

- A. Lập kế hoạch cho sản xuất, tính toán chi phí, doanh thu theo mùa vụ
- B. Thu thập, phân tích các thông số của đất, nước, không khí
- C. Hỗ trợ khâu sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tốt hơn thông qua công tác dự báo khí hậu, xu hướng thị trường trong nước và thế giới.
- D. Cả A, B, C

Câu 36. Công nghệ Robot thường sử dụng ở các nước có những đặc thù như:

- A. Diện tích đất nông nghiệp nhỏ, già hóa dân số nhanh, địa hình canh tác không bằng bằng phẳng

B. Diện tích đất nông nghiệp lớn, già hóa dân số nhanh, địa hình canh tác không bằng phẳng

C. Diện tích đất nông nghiệp lớn, già hóa dân số nhanh, địa hình canh tác bằng phẳng

D. Diện tích đất nông nghiệp nhỏ, địa hình canh tác bằng phẳng

Câu 37. Thiết bị bay không người lái được sử dụng để khảo sát thực trạng, thu thập dữ liệu trong các trang trại hặc để phun thuốc bảo vệ thực vật.

A. Đúng

B. Sai

Câu 38. Việc lựa chọn mô hình công nghệ cao cho HTX nông nghiệp không cần căn cứ vào trình độ nhân lực, đặc điểm của từng công nghệ.

A. Đúng

B. Sai

Câu 39. Công nghệ đèn LED thường áp dụng ở các nước có nền nông nghiệp hiện đại, chịu ảnh hưởng về biến đổi khí hậu hoặc diện tích sản xuất nông nghiệp ít

A. Đúng

B. Sai

Câu 40. Việc ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp không những mang lại hiệu quả về mặt kinh tế, giải phóng sức lao động con người mà còn đảm bảo sự phát triển nông nghiệp bền vững

A. Đúng

B. Sai

b. Hướng dẫn trả lời

1A	2A	3B	4B	5D	6B	7A	8B	9A	10D
11A	12A	13A	14D	15A	16A	17B	18B	19A	20B
21A	22B	23C	24A	25A	26A	27B	28D	29B	30B
31D	32B	33A	34A	35D	36C	37A	38B	39A	40A

II. PHẦN THỰC HÀNH

a. Nội dung câu hỏi

1. Bài thực hành số 1

BÀI KIỂM TRA THỰC HÀNH SỐ 1	
Tên nghề	Giám đốc HTX nông nghiệp
Tên mô đun	Phát triển một số kỹ năng quản lý HTX Nông nghiệp
Trình độ - Bậc kỹ năng nghề	Sơ cấp - Bậc 1
Tên bài kiểm tra	Dựa trên hình ảnh các thiết bị và mô hình nhà kính được cung cấp tại phụ lục. Anh (Chị) hãy: a. Điền tên các thiết bị được sử dụng trong nhà kính; Từ đó liệt kê các hệ thống kiểm soát được sử dụng trong nhà kính. b. Xây dựng các nội dung kiểm tra thường xuyên tình trạng nhà kính.

I. Thời gian thực hiện bài kiểm tra

- Thời gian chuẩn: 60 phút
- Thời gian tối đa: 70 phút

II. Yêu cầu của bài kiểm tra

1. Nhiệm vụ/ công việc người được kiểm tra phải chuẩn bị:

1.1. Nhiệm vụ/công việc 1: Điền tên các thiết bị được sử dụng trong nhà kính; Từ đó liệt kê các hệ thống kiểm soát được sử dụng trong nhà kính.

- Quan sát hình 1 tại phụ lục và nhận diện các thiết bị sử dụng trong nhà kính
- Điền tên các thiết bị được sử dụng trong nhà kính theo thứ tự từ 1-8 tương ứng với số thứ tự được đánh tại hình 1
- Xác định và liệt kê các hệ thống kiểm soát đang được sử dụng trong nhà kính tại hình 2

1.2. Nhiệm vụ/công việc 2: Xây dựng các nội dung kiểm tra thường xuyên tình trạng nhà kính

- Nêu mục đích của việc kiểm tra thường xuyên tình trạng nhà kính
- Liệt kê các hạng mục kiểm tra và yêu cầu của từng hạng mục

2. Bản vẽ chi tiết (nếu có) và hướng dẫn kỹ thuật kèm theo

Phụ lục hình ảnh

Hình 1: Các thiết bị sử dụng trong nhà kính

Hình 2: Mô hình nhà kính

3. Yêu cầu chi tiết về kỹ thuật, chất lượng của sản phẩm hoặc dịch vụ

- Điền đúng tên các thiết bị sử dụng trong nhà kính
- Liệt kê đầy đủ các hệ thống kiểm soát được sử dụng trong nhà kính.

- Nêu được mục đích của việc kiểm tra thường xuyên tình trạng nhà kính
- Xây dựng được các nội dung kiểm tra thường xuyên tình trạng nhà màng

4. Yêu cầu về quy trình, trình tự thực hiện bài kiểm tra và các yêu cầu khác dành cho người tham dự

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo yêu cầu của đề
- Người tham dự kiểm tra phải hoàn thành nội dung kiểm tra trong thời gian qui định.

2. Bài thực hành số 2

BÀI KIỂM TRA THỰC HÀNH SỐ 2	
Tên nghề	Giám đốc HTX nông nghiệp
Tên mô đun	Phát triển một số kỹ năng quản lý HTX Nông nghiệp
Trình độ - Bậc kỹ năng nghề	Sơ cấp - Bậc 1
Tên bài kiểm tra	Dựa trên quy trình kỹ thuật lắp đặt hệ thống tưới nhỏ giọt. Anh/Chị hãy: 1. Điền tên và nêu vai trò của các thiết bị trong hệ thống tưới nhỏ giọt (hình ảnh phụ lục I). 2. Hoàn thành qui trình vận hành hệ thống tưới nhỏ giọt. Nêu các nội dung cần thực hiện trong từng bước của quy trình (quy trình tại phụ lục II).

I. Thời gian thực hiện bài kiểm tra

- Thời gian chuẩn: 60 phút
- Thời gian tối đa: 70 phút

1. Điền tên và nêu vai trò của các thiết bị trong hệ thống tưới nhỏ giọt: 30 phút.

2. Hoàn thành qui trình vận hành hệ thống tưới nhỏ giọt. Nêu các nội dung cần kiểm tra trong từng bước của qui trình: 30 phút.

II. Yêu cầu của bài kiểm tra

1. Nhiệm vụ/ công việc người được kiểm tra phải chuẩn bị:

1.1. *Nhiệm vụ/công việc:* Điền tên cho các thiết bị trong hệ thống tưới nhỏ giọt

- Quan sát kỹ các thiết bị cấu thành nên hệ thống tưới nhỏ giọt: máy bơm, bể chứa, cụm thiết bị đầu mối, hệ thống đường ống, thiết bị tưới...

- Chuẩn bị nhãn tên cho mỗi thiết bị xác định được

- Thực hiện dán nhãn tên lên thiết bị đã xác định

- Kiểm tra sự phù hợp giữa nhãn tên và thiết bị được dán nhãn

1.2. Nhiệm vụ/công việc 2: Hoàn thành quy trình vận hành hệ thống tưới nhỏ giọt. Nêu các nội dung cần thực hiện trong từng bước của qui trình

- Đọc quy trình tại phụ lục II

- Hoàn thiện các bước còn thiếu trong quy trình vận hành hệ thống tưới nhỏ giọt

- Nêu các nội dung cần thực hiện trong từng bước của qui trình

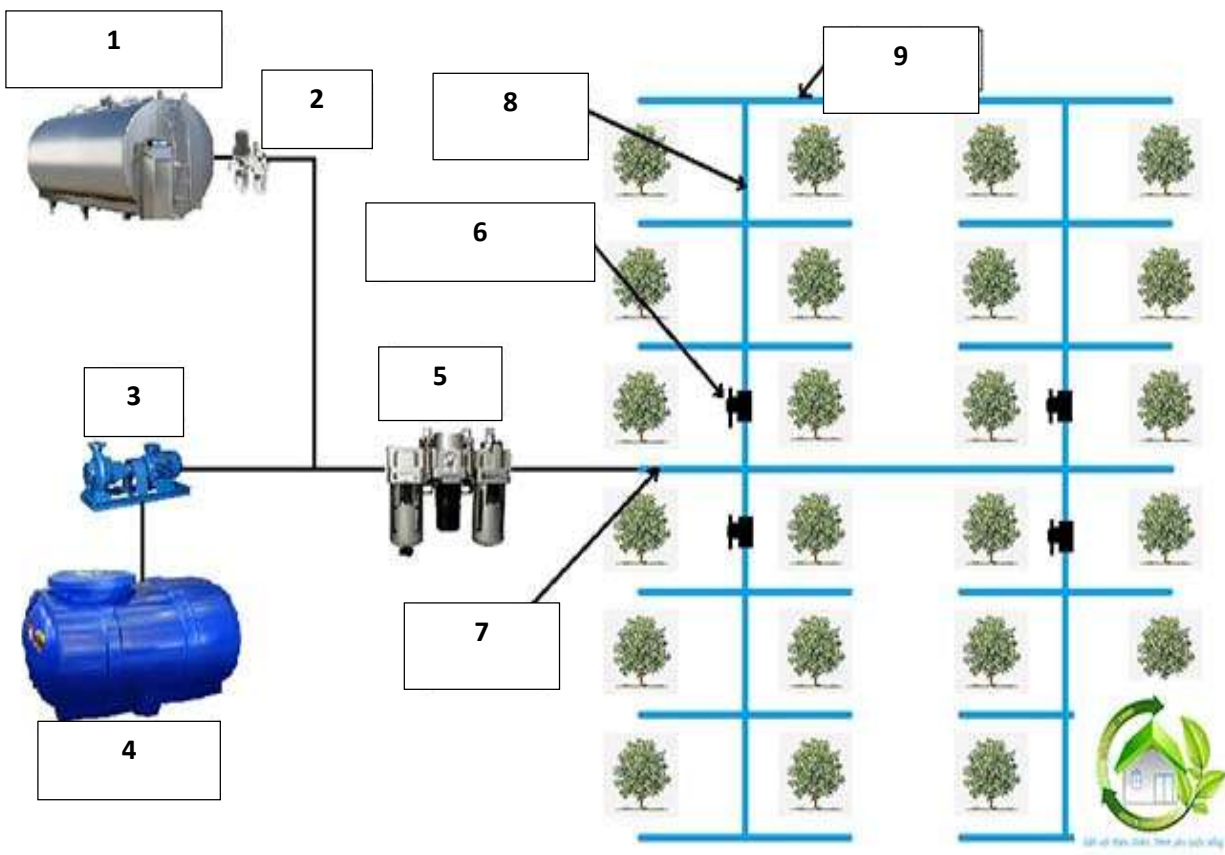
2. Bản vẽ chi tiết (nếu có) và hướng dẫn kỹ thuật kèm theo

- Sơ đồ lắp đặt hệ thống tưới nhỏ giọt (phụ lục I)

- Quy trình vận hành hệ thống tưới nhỏ giọt (phụ lục II)

PHỤ LỤC I

Hệ thống tưới nhỏ giọt



PHỤ LỤC II
Quy trình vận hành hệ thống tưới nhỏ giọt

BƯỚC 1:
Kiểm tra hệ thống tưới trước khi
vận hành

BƯỚC 2:
.....

BƯỚC 3:
.....

BƯỚC 4:
Kiểm tra

BƯỚC 5:
Kết thúc vận hành

3. Bài thực hành số 3

BÀI KIỂM TRA THỰC HÀNH SỐ 3	
Tên nghề	Giám đốc HTX nông nghiệp
Tên mô đun	Phát triển một số kỹ năng quản lý HTX Nông nghiệp
Trình độ - Bậc kỹ năng nghề	Sơ cấp - Bậc 1
Tên bài kiểm tra	Anh (Chị) hãy viết báo cáo về một mô hình HTX nông nghiệp có ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất đạt hiệu quả kinh tế cao mà anh chị được biết qua theo dõi truyền hình hoặc được tham quan. Từ đó, hãy nhận xét khả năng áp dụng mô hình của HTX đó vào địa phương anh/chị

I. Thời gian thực hiện bài kiểm tra

- Thời gian chuẩn: 60 phút
- Thời gian tối đa: 70 phút

II. Yêu cầu của bài kiểm tra

1. Nhiệm vụ/ công việc người được kiểm tra phải chuẩn bị:

1.1. *Nhiệm vụ/công việc 1: Viết báo cáo về HTX nông nghiệp có ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất đạt hiệu quả kinh tế cao.*

- Giới thiệu chung:
 - + Mô hình được biết đến qua kênh nào? (theo dõi báo chí/truyền hình/tham quan)
 - + Thời gian, địa điểm được biết về mô hình
- Giới thiệu cụ thể mô hình:
 - + Tên mô hình
 - + Công nghệ được ứng dụng cho mô hình
 - + Quy trình ứng dụng mô hình công nghệ cao
 - + Kết quả đạt được
 - + Những thuận lợi và khó khăn khi áp dụng mô hình
 - + Bài học rút ra từ quá trình ứng dụng mô hình công nghệ cao

1.2. *Nhiệm vụ/công việc 2: Nhận xét khả năng áp dụng mô hình này tại HTX của Anh/ chị*

- Nêu điều kiện của địa phương (thời tiết, khí hậu, diện tích, trình độ nhân lực, vốn đầu tư, tiềm lực của địa phương, nhu cầu...)

- Nêu những thuận lợi và khó khăn khi áp dụng mô hình công nghệ cao đã được tham quan tại HTX của địa phương anh/chị

- Nhận xét khả năng áp dụng mô hình công nghệ cao đó vào quá trình sản xuất tại HTX của địa phương anh/chị

2. Yêu cầu chi tiết về kỹ thuật, chất lượng của sản phẩm hoặc dịch vụ

Báo cáo thể hiện được đầy đủ các nội dung theo yêu cầu

3. Yêu cầu về quy trình, trình tự thực hiện bài kiểm tra và các yêu cầu khác dành cho người tham dự

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo yêu cầu của đề

- Người tham dự kiểm tra phải hoàn thành nội dung kiểm tra trong thời gian qui định.

4. Bài thực hành số 4

BÀI KIỂM TRA THỰC HÀNH	
Tên nghề	Giám đốc HTX nông nghiệp
Tên mô đun	Phát triển một số kỹ năng quản lý HTX Nông nghiệp
Trình độ - Bậc kỹ năng nghề	Sơ cấp - Bậc 1
Tên bài kiểm tra	Dựa vào video về lắp đặt hệ thống tưới được cung cấp. Anh/Chị hãy: 1. Vẽ sơ đồ lắp đặt hệ thống tưới 2. Nêu các nội dung cần kiểm tra trong quá trình vận hành hệ thống tưới với thời gian cài đặt tưới là 5 phút/1 lần. Đề xuất 1 phương án xử lý lỗi thường gặp khi tự lắp đặt hệ thống tưới

I. Thời gian thực hiện bài kiểm tra

- Thời gian chuẩn: 60 phút

- Thời gian tối đa: 70 phút

1. Vẽ sơ đồ lắp đặt hệ thống tưới: 40 phút.

2. Kiểm tra vận hành hệ thống tưới được cài đặt thời gian tưới 5 phút: 20 phút.

II. Yêu cầu của bài kiểm tra

1. Nhiệm vụ/ công việc người được kiểm tra phải chuẩn bị:

1.1. Nhiệm vụ/công việc: Vẽ sơ đồ lắp đặt hệ thống tưới

- Quan sát kỹ các thiết bị cấu thành nên hệ thống tưới: máy bơm, bể chứa, cụm thiết bị đầu mối, hệ thống đường ống, thiết bị tưới...

- Xác định loại hệ thống tưới

- Xác định tên các thiết bị cấu thành nên hệ thống tưới

- Thực hiện vẽ sơ đồ lắp đặt hệ thống tưới

- Kiểm tra sự phù hợp giữa sơ đồ được vẽ và hệ thống tưới được lắp đặt

1.2. Nhiệm vụ/công việc 2: Nêu các nội dung cần kiểm tra trong quá trình vận hành hệ thống tưới với thời gian cài đặt tưới là 5 phút/1 lần và đề xuất biện pháp xử lý sự cố

- Nêu các nội dung cần kiểm tra

- Đề xuất 1 phương án xử lý lỗi thường gặp khi tự lắp đặt hệ thống tưới

2. Bản vẽ chi tiết (nếu có) và hướng dẫn kỹ thuật kèm theo

- Video lắp đặt hệ thống tưới nhỏ giọt

b. Hướng dẫn chấm điểm

1. Bài thực hành số 1

I. Điểm tối đa của bài kiểm tra: 100 điểm

II. Phương pháp chấm điểm trừ

- Điểm đạt của người dự kiểm tra được xác định bằng một trăm (100) điểm trừ đi tổng số điểm bị trừ do các lỗi mà người dự kiểm tra mắc phải

- Số điểm bị trừ được tính theo mỗi mục đánh giá chi tiết

- Số điểm bài kiểm tra là số âm thì được tính bằng 0 điểm

- Các hạng mục đánh giá chủ quan phải được hoàn thành việc chấm điểm trước khi chấm điểm các hạng mục đánh giá khách quan

III. Nội dung chấm điểm

Bài kiểm tra thực hành được chấm điểm theo các yêu cầu cơ bản của từng công việc/ bước công việc sau:

Mục	Công việc/Bước công việc	Yêu cầu cơ bản
1	Nhiệm vụ 1: Điền tên các thiết bị được sử dụng trong nhà kính; Từ đó liệt kê các hệ thống kiểm soát được sử dụng trong nhà kính.	
1.1	Điền tên các thiết bị được sử dụng trong nhà kính theo thứ tự	Các thiết bị được sử dụng trong nhà kính tại hình 1 gồm 1- Thiết bị châm phân bón

	từ 1-8 tương ứng với số thứ tự được đánh tại hình 1	2- Quạt đối lưu 3- Quạt hút 4- Tầng nước 5- Lưới 6- Máy sưởi 7- Cảm biến 8 – Bộ điều khiển
1.2	Liệt kê các hệ thống kiểm soát được sử dụng trong nhà kính tại hình 2	Hệ thống kiểm soát trong nhà kính tại hình 2 gồm: - Kiểm soát nhiệt độ - Kiểm soát độ ẩm - Kiểm soát ánh sáng - Kiểm soát dinh dưỡng
2	<i>Nhiệm vụ 2: Xây dựng các nội dung kiểm tra thường xuyên tình trạng nhà kính</i>	
2.1	Nêu mục đích kiểm tra thường xuyên tình trạng nhà kính	Mục đích kiểm tra thường xuyên tình trạng nhà kính: Phát hiện những hư hỏng để kịp thời khắc phục, tránh để hư hỏng nặng thêm
2.2	Xây dựng các nội dung kiểm tra thường xuyên tình trạng nhà kính	Các nội dung kiểm tra thường xuyên tình trạng nhà kính: <u>Kiểm tra bên ngoài nhà kính</u> + Hệ thống mái che + Hệ thống màng, lưới, vách + Mái di động + Màng cắt nắng + Hệ thống móng, trụ, thanh giằng <u>Kiểm tra bên trong nhà kính</u> + Hệ thống điện + Hệ thống treo + Hệ thống bơm nước + Tấm lót nền + Tình trạng các hệ thống kiểm soát trong nhà màng + Các thông số nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng hiển thị tại màn hình trung tâm + Hệ thống điều tiết ánh sáng

		+ Hệ thống nhiệt độ, độ ẩm
3	Thời gian	- Thời gian chuẩn: 60 phút - Thời gian tối đa: 70 phút

III. Phiếu chấm điểm (đính kèm)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM BÀI KIỂM TRA THỰC HÀNH	
Tên nghề	Giám đốc HTX nông nghiệp
Tên mô đun/môn học	Phát triển một số kỹ năng quản lý HTX Nông nghiệp
Trình độ - Bậc kỹ năng nghề	Sơ cấp - Bậc 1
Ngày đánh giá	
Nơi đánh giá	
Họ và tên người đánh giá	
Tổng điểm bài thi/100

TÊN BÀI KIỂM TRA:

Dựa trên hình ảnh các thiết bị và mô hình nhà kính được cung cấp tại phụ lục. Anh (Chị) hãy:

- Điền tên các thiết bị được sử dụng trong nhà kính; Từ đó liệt kê các hệ thống kiểm soát được sử dụng trong nhà kính.
- Xây dựng các nội dung kiểm tra thường xuyên tình trạng nhà kính.

Thời gian bắt đầu: giờ ... phút

Thời gian kết thúc:giờ... phút

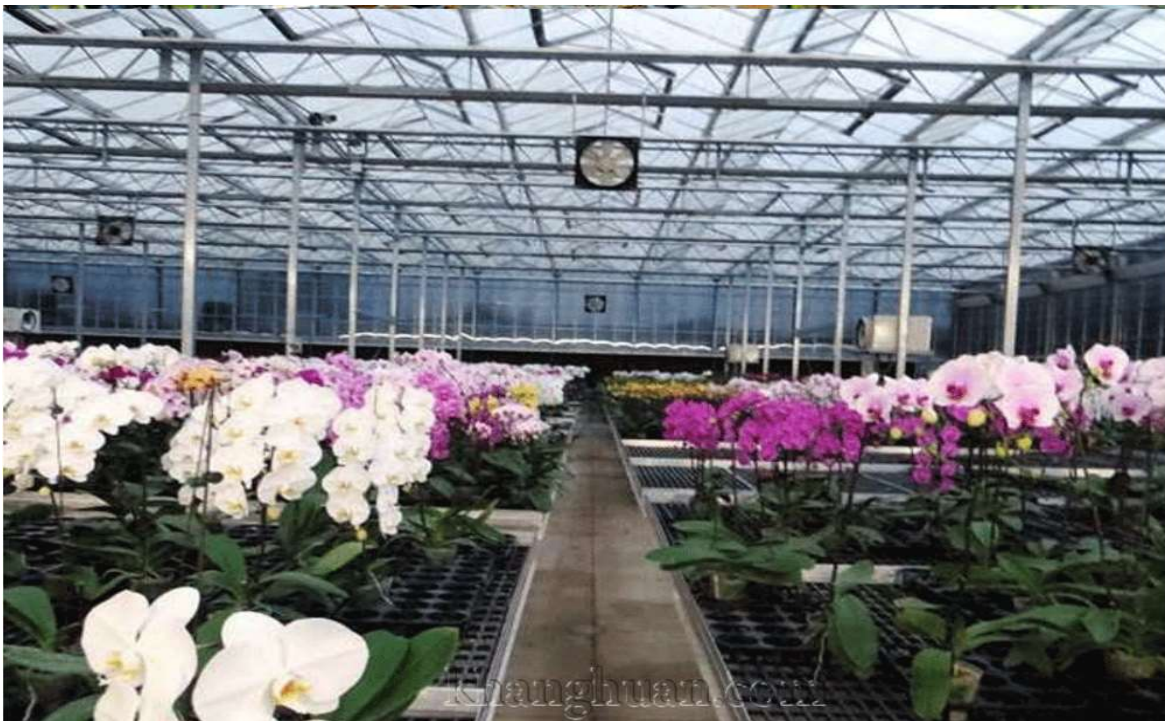
Mục	Nội dung chấm điểm	Số điểm bị trừ		Tổng điểm (100đ)	Điểm trừ
		Đúng và đủ	Sai hoặc thiếu 1 thiết bị		
1	Điền tên các thiết bị được sử dụng trong nhà kính; Từ đó liệt kê các hệ thống kiểm soát được sử dụng trong nhà kính.			40	
1.1	Điền tên các thiết bị được sử dụng trong nhà kính tại hình 1	Đúng và đủ	Sai hoặc thiếu 1 thiết bị	20	
		0	3		

1.2	Liệt kê các hệ thống kiểm soát được sử dụng trong nhà kính tại hình 2	Đúng và đủ	Sai hoặc Thiếu 1 hệ thống	25	
		0	5		
2	Xây dựng các nội dung kiểm tra thường xuyên tình trạng nhà kính			40	
2.1.	Mục đích kiểm tra thường xuyên tình trạng nhà kính	Đúng và đủ các nội dung	Sai hoặc thiếu	10	
		0	5		
2.2	Kiểm tra bên ngoài nhà kính	Đúng và đủ các nội dung	Sai hoặc thiếu 1 nội dung	15	
		0	5		
2.3	Kiểm tra bên trong nhà kính	Đúng và đủ các nội dung	Sai hoặc thiếu 1 nội dung	20	
		0	5		
		0	5		
3	Thời gian			10	
	Thời gian chuẩn: 60 phút Thời gian tối đa: 70 phút	Đúng thời gian	Quá 1-5 phút	10	
		0	2		
		Quá 6-10 phút	Quá 10 phút		
		5	10		
Tổng điểm bị trừ					
Tổng điểm đạt=100 – Tổng điểm bị trừ					

PHỤ LỤC



Hình 1: Các thiết bị được sử dụng trong nhà kính



Hình 2: Mô hình nhà kính

2. Bài thực hành số 2

I. Điểm tối đa của bài kiểm tra: 100 điểm

II. Phương pháp chấm điểm trừ

- Điểm đạt của người dự kiểm tra được xác định bằng một trăm (100) điểm trừ đi tổng số điểm bị trừ do các lỗi mà người dự kiểm tra mắc phải
- Số điểm bị trừ được tính theo mỗi mục đánh giá chi tiết
- Số điểm bài kiểm tra là số âm thì được tính bằng 0 điểm

- Các hạng mục đánh giá chủ quan phải được hoàn thành việc chấm điểm trước khi chấm điểm các hạng mục đánh giá khách quan

III. Nội dung chấm điểm

Bài kiểm tra thực hành được chấm điểm theo các yêu cầu cơ bản của từng công việc/ bước công việc sau:

TT	Công việc/Bước công việc	Yêu cầu cơ bản
1.	Nhiệm vụ 1: Điền tên cho các thiết bị trong hệ thống tưới nhỏ giọt.	
1.1	Xác định tên các thiết bị cấu thành nên hệ thống tưới	<p>Liệt kê đầy đủ và đúng các thiết bị</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bồn chứa phân 2. Bộ lọc 3. Bơm 4. Bồn chứa nước/Nguồn nước 5. Bộ lọc 6. Khóa điều chỉnh/van điều chỉnh 7. Ống cấp I 8. Ống cấp II 9. Ống cấp III
1.2	Nêu vai trò của từng thiết bị	<p>Bồn chứa phân: Chứa phân bón hòa tan cung cấp cho cây trồng</p> <p>Bể chứa nước: Là nguồn cung cấp nước cho hệ thống tưới. Đối với hệ thống tưới nhỏ giọt tại nhà, bạn có thể sử dụng trực tiếp nguồn nước sinh hoạt của gia đình.</p> <p>Máy bơm áp suất: Có thể nói đây là trái tim của hệ thống tưới. Máy bơm giúp nước được đẩy đến đường ống và đầu tưới nhỏ giọt. Đảm bảo tạo đủ áp suất để đẩy nước phân bố đều mọi đường ống.</p> <p>Bộ lọc nước: Thiết bị này giống như người bảo vệ hệ thống. Bộ lọc giúp lọc bớt cặn bẩn trong nước. Đảm bảo cây được tưới nước sạch. Đồng thời bảo vệ đường ống và đầu nhỏ giọt khỏi bị tắc.</p>

		<p>Khóa điều chỉnh: Giúp điều chỉnh lưu lượng nước theo nhu cầu của từng loại cây</p> <p>Ống dẫn nước chính, ống dẫn nước phụ: Giúp đưa nước từ nguồn nước đến vị trí vườn cây và phân bổ nước đến từng gốc cây.</p>
2.	<i>Nhiệm vụ 2: Hoàn thành quy trình vận hành hệ thống tưới nhỏ giọt</i>	
2.1	Kiểm tra hệ thống tưới trước khi vận hành	Các vị trí nối của đường ống không bị rò rỉ Đường ống không bị vỡ
2.2	Cài đặt thời gian và thời lượng tưới	Cài đặt đúng thời gian và thời lượng tưới theo yêu cầu
2.3	Khởi động hệ thống tưới	Đảm bảo các van của khu vực tưới được mở và đóng van ở khu vực không tưới Bật thiết bị hẹn giờ sang chế độ tự động đúng cách
2.4	Kiểm tra hoạt động của hệ thống tưới	Nước không bị rò rỉ Tưới đúng khu vực yêu cầu Thời gian và thời lượng tưới đúng yêu cầu
2.5	Kết thúc quy trình vận hành	Tắt thiết bị hẹn giờ đúng cách
3	<i>Thời gian</i>	Thời gian thực hiện nhiệm vụ 1: 30 phút Thời gian thực hiện nhiệm vụ 2: 30 phút

III. Phiếu chấm điểm (đính kèm)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM BÀI KIỂM TRA THỰC HÀNH	
Tên nghề	Giám đốc HTX nông nghiệp
Tên mô đun/môn học	Phát triển một số kỹ năng quản lý HTX Nông nghiệp
Trình độ - Bậc kỹ năng nghề	Sơ cấp - Bậc 1

Ngày đánh giá	
Nơi đánh giá	
Họ và tên người đánh giá	
Tổng điểm bài thi/100

TÊN BÀI KIỂM TRA:

Dựa trên quy trình kỹ thuật lắp đặt hệ thống tưới nhỏ giọt. Anh/Chị hãy:

1. Điền tên và nêu vai trò của các thiết bị trong hệ thống tưới nhỏ giọt (hình ảnh phụ lục I).

2. Hoàn thành qui trình vận hành hệ thống tưới nhỏ giọt. Nêu các nội dung cần thực hiện trong từng bước của quy trình (quy trình tại phụ lục II).

Thời gian bắt đầu: giờ ... phút

Thời gian kết thúc:giờ... phút

Mục	Nội dung chấm điểm	Số điểm bị trừ		Tổng điểm (100đ)	Điểm trừ
1	Điền tên và nêu vai trò của các thiết bị trong hệ thống tưới nhỏ giọt			40	
1.1	Điền tên theo thứ tự trong phụ lục hình ảnh	Đúng, đầy đủ	Thiếu hoặc không đúng 1 thiết bị	10	
		0	2		
1.2	Nêu vai trò của các thiết bị	Đúng, đầy đủ	Thiếu hoặc không đúng 1 thiết bị	30	
		0	5		
2	Hoàn thành qui trình vận hành hệ thống tưới nhỏ giọt. Nêu các nội dung cần thực hiện trong từng bước của quy trình			50	
2.1	Hoàn thành qui trình vận hành hệ thống tưới nhỏ giọt.	Đúng và đầy đủ các nội dung	Sai hoặc thiếu	20	
		0	10		
2.2	Nội dung cần thực hiện trong từng bước của quy trình				

	Kiểm tra hệ thống tưới	Đúng và đủ các nội dung	Sai hoặc thiếu	6	
		0	3		
	Cài đặt thời gian và thời lượng tưới	Đúng và đủ các nội dung	Sai hoặc thiếu 1 nội dung	6	
		0	3		
	Khởi động hệ thống tưới	Đúng và đủ các nội dung	Sai hoặc thiếu 1 nội dung	6	
			3		
	Kiểm tra hoạt động của hệ thống tưới Khởi động hệ thống tưới	Đúng và đủ các nội dung	Sai hoặc thiếu 1 nội dung	6	
			3		
	Kết thúc quy trình vận hành	Đúng và đủ các nội dung	Sai 1 nội dung	6	
		0	3		
3	Thời gian			10	
	Thời gian chuẩn: 60 phút Thời gian tối đa: 70 phút	Đúng thời gian	Quá 1-5 phút	10	
		0	2		
		Quá 6-10 phút	Quá 10 phút		
		5	10		
Tổng điểm bị trừ					
Tổng điểm đạt=100 – Tổng điểm bị trừ					

3. Bài thực hành số 3

I. Điểm tối đa của bài kiểm tra: 100 điểm

II. Phương pháp chấm điểm trừ

- Điểm đạt của người dự kiểm tra được xác định bằng một trăm (100) điểm trừ đi tổng số điểm bị trừ do các lỗi mà người dự kiểm tra mắc phải
- Số điểm bị trừ được tính theo mỗi mục đánh giá chi tiết

- Số điểm bài kiểm tra là số âm thì được tính bằng 0 điểm
- Các hạng mục đánh giá chủ quan phải được hoàn thành việc chấm điểm trước khi chấm điểm các hạng mục đánh giá khách quan

III. Nội dung chấm điểm

Bài kiểm tra thực hành được chấm điểm theo các yêu cầu cơ bản của từng công việc/ bước công việc sau:

Mục	Công việc/Bước công việc	Yêu cầu cơ bản
1	<i>Viết báo cáo về một HTX nông nghiệp có ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất đạt hiệu quả kinh tế cao.</i>	
1.1	Giới thiệu chung	+ Mô hình được biết đến qua kênh nào? (theo dõi báo chí/truyền hình/tham quan) + Thời gian, địa điểm được biết về mô hình
1.2	Giới thiệu cụ thể về mô hình	Giới thiệu đầy đủ các nội dung: Tên mô hình sản xuất Công nghệ cao được ứng dụng cho mô hình sản xuất Quy trình ứng dụng mô hình công nghệ cao trên mô hình sản xuất Kết quả đạt được (phải có số liệu cụ thể thu thập được) Những thuận lợi và khó khăn khi áp dụng mô hình (kết quả có được từ quá trình phỏng vấn và bản thân tự phân tích) + Thuận lợi + Khó khăn Bài học rút ra từ quá trình ứng dụng mô hình công nghệ cao
2	<i>Nhận xét khả năng áp dụng mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất tại HTX của địa phương Anh/ chị</i>	
2.1	Nêu các điều kiện thời tiết, khí hậu, diện tích, trình độ nhân lực, vốn đầu tư, tiềm	Đúng theo kết quả báo cáo tình hình của từng địa phương

	lực, nhu cầu đầu tư phát triển... của địa phương	
2.2	Phân tích thuận lợi và khó khăn của mô hình khi áp dụng tại HTX	Căn cứ vào đặc điểm của mô hình được tham quan đánh giá những thuận lợi và khó khăn khi áp dụng mô hình ứng dụng công nghệ cao tại địa phương của anh/chị
2.3	Kết luận khả năng áp dụng mô hình được tham quan tại HTX	Đưa ra được kết luận: có khả năng hay không có khả năng áp dụng tại địa phương
3	Thời gian	- Thời gian chuẩn: 60 phút - Thời gian tối đa: 70 phút

III. Phiếu chấm điểm (đính kèm)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM BÀI KIỂM TRA THỰC HÀNH	
Tên nghề	Giám đốc HTX nông nghiệp
Tên mô đun/môn học	Phát triển một số kỹ năng quản lý HTX Nông nghiệp
Trình độ - Bậc kỹ năng nghề	Sơ cấp - Bậc 1
Ngày đánh giá	
Nơi đánh giá	
Họ và tên người đánh giá	
Tổng điểm bài thi/100

TÊN BÀI KIỂM TRA:

Anh (Chị) hãy viết báo cáo về một mô hình HTX nông nghiệp có ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất đạt hiệu quả kinh tế cao mà anh chị được biết qua theo dõi truyền hình hoặc được tham quan. Từ đó, hãy nhận xét khả năng áp dụng mô hình của HTX đó vào địa phương anh/chị

Thời gian bắt đầu: giờ ... phút

Thời gian kết thúc:giờ... phút

Mục	Nội dung chấm điểm	Số điểm bị trừ	Tổng điểm (100đ)	Điểm trừ

1	<i>Viết báo cáo về một HTX nông nghiệp có ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất đạt hiệu quả kinh tế cao.</i>			60	
1.1.	Giới thiệu chung	Đúng và đủ	Sai hoặc thiếu 1 nội dung	10	
		0	5		
1.2	Giới thiệu cụ thể về mô hình			50	
	Tên mô hình	Đúng	Sai	5	
		0	5		
	Công nghệ được ứng dụng cho mô hình	Đúng	Sai	10	
		0	5		
	Quy trình ứng dụng mô hình công nghệ cao	Đúng và đủ	Sai hoặc thiếu 1 quy trình	10	
		0	5		
	Kết quả đạt được	Đúng và đủ	Sai hoặc thiếu	5	
		0	5		
	Những thuận lợi và khó khăn khi áp dụng mô hình - Thuận lợi - Khó khăn	Đúng và đủ	Sai hoặc thiếu 1 nội dung	10	
		0	5		
	Bài học rút ra từ quá trình ứng dụng mô hình công nghệ cao	Từ 1 nội dung	Không nêu được	10	
		0	10		
2	Nhận xét khả năng áp dụng mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất tại HTX của địa phương			30	
2.1	Nêu các điều kiện thời tiết, khí hậu, diện tích, trình độ nhân lực, vốn đầu tư, tiềm lực, nhu cầu đầu tư phát triển... của địa phương	Nêu được từ 3 yếu tố	Sai hoặc thiếu trên 3 yếu tố	10	
		0	5		
2.2	Phân tích được thuận lợi và khó khăn của mô hình khi áp dụng tại HTX	Đúng trên 2 ý	Sai hoặc không phân tích được	10	
		0	10		

2.3	Kết luận khả năng áp dụng mô hình được tham quan tại HTX	Có kết luận	Không đưa ra kết luận	10	
		0	5		
3	Thời gian			10	
	Thời gian chuẩn: 60 phút Thời gian tối đa: 70 phút	Đúng thời gian	Quá 1-5 phút	10	
		0	2		
		Quá 6-10 phút	Quá 10 phút		
		5	10		
Tổng điểm bị trừ					
Tổng điểm đạt=100 – Tổng điểm bị trừ					

4. Bài thực hành số 4

I. Điểm tối đa của bài kiểm tra: 100 điểm

II. Phương pháp chấm điểm trừ

- Điểm đạt của người dự kiểm tra được xác định bằng một trăm (100) điểm trừ đi tổng số điểm bị trừ do các lỗi mà người dự kiểm tra mắc phải
- Số điểm bị trừ được tính theo mỗi mục đánh giá chi tiết
- Số điểm bài kiểm tra là số âm thì được tính bằng 0 điểm
- Các hạng mục đánh giá chủ quan phải được hoàn thành việc chấm điểm trước khi chấm điểm các hạng mục đánh giá khách quan

III. Nội dung chấm điểm

Bài kiểm tra thực hành được chấm điểm theo các yêu cầu cơ bản của từng công việc/ bước công việc sau:

TT	Công việc/Bước công việc	Yêu cầu cơ bản
1.	<i>Nhiệm vụ 1: Vẽ sơ đồ lắp đặt hệ thống tưới</i>	
1.1	Quan sát, xác định tên các dụng cụ thiết bị cấu thành nên hệ thống tưới	Liệt kê đầy đủ các dụng cụ, thiết bị cấu thành hệ thống tưới
1.2	Xác định loại hệ thống tưới	Xác định đúng hệ thống tưới nhỏ giọt
1.3	Vẽ phát thảo sơ đồ lắp đặt hệ thống tưới	Phát thảo một số chi tiết trong sơ đồ
1.4	Thực hiện vẽ sơ đồ lắp đặt hệ thống tưới	Đúng với hệ thống tưới được lắp đặt

		Tên bộ phận, thiết bị cấu thành hệ thống tưới được ghi chú đầy đủ
2.	<i>Nhiệm vụ 2: Nêu các nội dung cần kiểm tra trong quá trình vận hành hệ thống tưới với thời gian cài đặt tưới là 5 phút/1 lần. Đề xuất 1 phương án xử lý lỗi thường gặp khi tự lắp đặt hệ thống tưới</i>	
2.1	<i>Nêu các nội dung cần kiểm tra trong quá trình vận hành hệ thống tưới với thời gian cài đặt tưới là 5 phút/1 lần.</i>	
	Kiểm tra cài đặt thời gian và thời lượng tưới	thời gian và thời lượng tưới được cài đặt đúng theo yêu cầu
	Kiểm tra tình trạng của các dụng cụ, thiết bị trong hệ thống tưới	Kiểm tra các vị trí nối của đường ống không bị rò rỉ Kiểm tra đường ống nước Kiểm tra hệ thống van Kiểm tra bồn chứa nước, chứa phân Kiểm tra thiết bị đóng/ ngắt hệ thống tưới
	Kiểm tra hệ thống tưới	Các vị trí nối của đường ống không bị rò rỉ Đường ống không bị vỡ
	Kiểm tra khởi động hệ thống tưới	Đảm bảo các van của khu vực tưới được mở và đóng van ở khu vực không tưới Bật thiết bị hẹn giờ sang chế độ tự động đúng cách
	Kiểm tra hoạt động của hệ thống tưới	Nước không bị rò rỉ Tưới đúng khu vực yêu cầu Thời gian và thời lượng tưới đúng yêu cầu
	Kiểm tra kết thúc quy trình vận hành	Tắt thiết bị hẹn giờ đúng cách
2.2	<i>Đề xuất 1 phương án xử lý lỗi thường gặp khi tự lắp đặt hệ thống tưới</i>	
	Nêu 1 lỗi thường gặp	- Đúng lỗi

	Đề xuất phương án xử lý	- Phương án đề xuất xử lý đúng
3	Thời gian	Thời gian thực hiện nhiệm vụ 1: 30 phút Thời gian thực hiện nhiệm vụ 2: 30 phút

III. Phiếu chấm điểm (đính kèm)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM BÀI KIỂM TRA THỰC HÀNH	
Tên nghề	Giám đốc HTX nông nghiệp
Tên mô đun/môn học	Phát triển một số kỹ năng quản lý HTX Nông nghiệp
Trình độ - Bậc kỹ năng nghề	Sơ cấp - Bậc 1
Ngày đánh giá	
Nơi đánh giá	
Họ và tên người đánh giá	
Tổng điểm bài thi/100

TÊN BÀI KIỂM TRA:

Dựa vào video về lắp đặt hệ thống tưới được cung cấp. Anh/Chị hãy:

- Vẽ sơ đồ lắp đặt hệ thống tưới
- Nêu các nội dung cần kiểm tra trong quá trình vận hành hệ thống tưới với thời gian cài đặt tưới là 5 phút/1 lần. Đề xuất 1 phương án xử lý lỗi thường gặp khi tự lắp đặt hệ thống tưới

Thời gian bắt đầu: giờ ... phút

Thời gian kết thúc:giờ... phút

Mục	Nội dung chấm điểm	Số điểm bị trừ		Tổng điểm (100đ)	Điểm m trừ
		Đầy đủ	Thiếu hoặc sai tên 1 thiết bị		
1	Vẽ sơ đồ lắp đặt hệ thống tưới			40	
1.1	Quan sát, xác định tên các thiết bị cấu thành nên hệ thống tưới	Đầy đủ	Thiếu hoặc sai tên 1 thiết bị	10	
		0	2		
1.2	Xác định loại hệ thống tưới	Đúng	Sai	10	
		0	10		

1.3	Vẽ phát thảo sơ đồ lắp đặt hệ thống tưới	Có thực hiện	Không thực hiện	10	
		0	10		
1.4	Thực hiện vẽ sơ đồ lắp đặt hệ thống tưới	Đúng	Sai	10	
		0	10		
2	Nêu các nội dung cần kiểm tra trong quá trình vận hành hệ thống tưới với thời gian cài đặt tưới là 5 phút/1 lần. Đề xuất 1 phương án xử lý lỗi thường gặp khi tự lắp đặt hệ thống tưới			50	
2.1	<i>Nêu các nội dung cần kiểm tra trong quá trình vận hành hệ thống tưới với thời gian cài đặt tưới là 5 phút/1 lần.</i>			30	
	Kiểm tra cài đặt thời gian và thời lượng tưới	Đúng và đủ các nội dung	Sai hoặc thiếu 1 nội dung	5	
		0	5		
	Kiểm tra tình trạng của các dụng cụ, thiết bị trong hệ thống tưới	Đúng và đủ các nội dung	Sai hoặc thiếu 1 nội dung	10	
		0	2		
	Kiểm tra hệ thống tưới	Đầy đủ các nội dung	Thiếu 1 nội dung	5	
		0	2		
	Kiểm tra khởi động hệ thống tưới	Đúng và đủ các nội dung	Sai hoặc thiếu 1 nội dung	5	
		0	2		
	Kiểm tra hoạt động của hệ thống tưới	Đúng và đủ các nội dung	Sai hoặc thiếu 1 nội dung	10	
		0	5		
	Kiểm tra kết thúc quy trình vận hành	Đúng	Sai	5	
		0	5		
2.2	<i>Đề xuất 1 phương án xử lý lỗi thường gặp khi tự lắp đặt hệ thống tưới</i>			20	
	Nêu 1 lỗi thường gặp	Đúng	Sai	10	
		0	10		
	Đề xuất phương án xử lý	Đúng	Sai	10	
		0	10		

	Thực hiện đúng nội quy thi, trật tự trong quá trình thi.	Đạt yêu cầu 0	Không đạt yêu cầu 5	5	
3	Thời gian			10	
	Thời gian thực hiện nhiệm vụ 1: 30 phút	Đúng thời gian 0	Quá 1-5 phút 2	10	
	Thời gian thực hiện nhiệm vụ 2: 30 phút	Quá 6-10 phút 5	Quá 10 phút 10		
	Tổng điểm bị trừ				
	Tổng điểm đạt=100 – Tổng điểm bị trừ				